

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2025
(Hình thức đào tạo: Chính quy/Vừa làm vừa học)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo:

Tên giao dịch trong nước: **Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh.**

Tên giao dịch quốc tế: **Bacninh Teacher Training College**

2. Mã cơ sở đào tạo trong tuyển sinh: C19

3. Địa chỉ các trụ sở: Số 12A Đường Bình Than - Phường Đại Phúc - Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh.

4. Địa chỉ trang thông tin điện tử:

+/ Website: www.cdspbacninh.edu.vn

+/ Fanpage : Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh

5. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 02223.856.413; 02223.855.329; 0378.567.688

6. Địa chỉ công khai Quy chế tuyển sinh; Thông tin tuyển sinh (Đề án tuyển sinh)

<http://cdspbacninh.edu.vn/tuyen-sinh/tuyen-sinh-chinh-quy>

7. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của trường

<http://cdspbacninh.edu.vn/3-cong-khai/cong-khai>

II. TUYỂN SINH CAO ĐẲNG NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

+ Đối tượng tốt nghiệp trung học phổ thông hình thức giáo dục chính quy, giáo dục thường xuyên của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương.

+ Đối tượng đã có bằng tốt nghiệp trình độ từ trung cấp trở lên (không phải ngành đào tạo giáo viên) và có bằng tốt nghiệp THPT.

+ Đối tượng có bằng tốt nghiệp trình độ từ trung cấp sư phạm trở lên không cùng với ngành dự tuyển và có bằng tốt nghiệp THPT.

+ Đối tượng có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp cùng với ngành dự tuyển và có bằng tốt nghiệp THPT (hoặc đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật).

Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong và ngoài tỉnh Bắc Ninh.

2. Mô tả phương thức tuyển sinh: Nhà trường tổ chức xét tuyển theo 02 phương thức:

+ Phương thức xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025;

+ Phương thức xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (xét Học bạ);

Đối với thí sinh có bằng tốt nghiệp trình độ từ trung cấp trở lên khi trúng tuyển, nhập học được công nhận kết quả học tập của văn bằng đã tốt nghiệp và chuyển đổi tín chỉ (bảo lưu) các học phần theo quy định của Hội đồng khoa học đào tạo Trường.

3. Quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh

- **Ngưỡng đầu vào:** Cả hai phương thức xét tuyển của Trường đều thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể:

+ **Phương thức xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (xét học bạ):** Tốt nghiệp THPT, Kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá trở lên) *hoặc* điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên đối với đối tượng tốt nghiệp THPT và đối tượng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên không phải ngành đào tạo giáo viên. Tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên không cùng ngành dự tuyển và tốt nghiệp THPT. Tốt nghiệp trung cấp cùng ngành dự tuyển và tốt nghiệp THPT (hoặc đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật). Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành; Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

+ **Phương thức xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025:** *ngưỡng đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo*; Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

- **Điểm trúng tuyển:** Nhà trường sẽ công bố quy định về quy đổi tương đương điểm trúng tuyển đối với hai phương thức xét tuyển sau khi có hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo chậm nhất khi Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với phương thức xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh:

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành/nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Chỉ tiêu (dự kiến)	Phương thức tuyển sinh	Ghi chú
1.	51140201_CQ	Giáo dục Mầm non	51140201	Giáo dục Mầm non	300	- Phương thức 1: Xét tuyển theo kết quả thi TN THPT năm 2025 (Tổ hợp: C00 hoặc D01) - Phương thức 2: Xét tuyển theo kết quả học tập cả năm lớp 12 (Tổ hợp: C00 hoặc D01)	Hệ chính quy
2.	51140201_VLVH	Giáo dục Mầm non	51140201	Giáo dục Mầm non	150	Xét tuyển theo kết quả học tập cả năm lớp 12 (Tổ hợp: C00 hoặc D01)	Hệ vừa làm vừa học

5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào trường

- Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển
- Điểm cộng: Thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Tiêu chí phân ngành, chương trình đào tạo (CSĐT tuyển sinh theo nhóm ngành)
- Các thông tin khác
 - Mã trường: C19
 - Mã số ngành Giáo dục Mầm non: 51140201
 - Tổ hợp xét tuyển ngành Giáo dục Mầm non: C00; D01
 - Quy định điểm chênh lệch xét tuyển giữa các tổ hợp: bằng 0

6. Tổ chức tuyển sinh

6.1. Tuyển sinh hệ cao đẳng chính quy:

*** Điểm 1:** Xét tuyển theo phương thức dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025 và phương thức dựa vào kết quả học tập bậc THPT (xét học bạ). Thời gian xét tuyển theo kế hoạch chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đối với phương thức xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025:

- *Điều kiện xét tuyển:* Đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

- *Tiêu chí xét tuyển:* Xét điểm thi tốt nghiệp của các môn trong tổ hợp môn xét tuyển.

Tính điểm xét tuyển: Điểm xét tuyển (D_{XT}) là tổng điểm các môn (D_M) theo thang điểm 10 của tổ hợp môn xét tuyển, cộng với điểm ưu tiên đối tượng ($D_{ĐT}$), điểm ưu tiên khu vực (D_{KV}) theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành do Bộ GDĐT ban hành và được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

$$D_{XT} = D_M + D_{ĐT} + D_{KV}$$

Trong đó:

D_{XT} : Điểm xét tuyển

D_M : Tổng điểm các môn xét tuyển ($D_M = D_{M1} + D_{M2} + D_{M3}$ với D_{M1} , D_{M2} , D_{M3} là điểm thi tốt nghiệp THPT của các môn trong tổ hợp môn xét tuyển).

$D_{ĐT}$: Điểm ưu tiên theo đối tượng

D_{KV} : Điểm ưu tiên theo khu vực

- *Nguyên tắc xét tuyển:* Lấy điểm xét tuyển (D_{XT}) xét từ cao xuống đến hết chỉ tiêu.

Đối với phương thức xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (xét học bạ):

- *Điều kiện xét tuyển*

+ Đối với đối tượng tốt nghiệp THPT, đối tượng có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên (không phải ngành đào tạo giáo viên): Tốt nghiệp THPT, Kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá trở lên) *hoặc* điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên, có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành, có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

+ Đối với đối tượng có bằng tốt nghiệp từ trung cấp sư phạm trở lên: Tốt nghiệp THPT, có bằng tốt nghiệp TCSP trở lên, có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành, có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

- *Tiêu chí xét tuyển:* Xét theo điểm trung bình cả năm lớp 12 của các môn trong tổ hợp môn xét tuyển.

Tính điểm xét tuyển: Điểm xét tuyển (D_{XT}) là tổng điểm các môn (D_M) theo thang điểm 10 của tổ hợp môn xét tuyển, cộng với điểm ưu tiên đối tượng ($D_{ĐT}$), điểm ưu tiên khu vực (D_{KV}) theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành do Bộ GDĐT ban hành và được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

$$D_{XT} = D_M + D_{ĐT} + D_{KV}$$

Trong đó:

D_{XT} : Điểm xét tuyển

D_M : Tổng điểm các môn xét tuyển ($D_M = D_{M1} + D_{M2} + D_{M3}$ với D_{M1} , D_{M2} , D_{M3} là điểm trung bình cả năm lớp 12 của các môn trong tổ hợp môn xét tuyển).

$D_{ĐT}$: Điểm ưu tiên theo đối tượng

D_{KV} : Điểm ưu tiên theo khu vực

- *Nguyên tắc xét tuyển:* Lấy điểm xét tuyển (D_{XT}) xét từ cao xuống đến hết chỉ tiêu.

Lưu ý:

- Đối với thí sinh tự do (thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2024 trở về trước, thí sinh tốt nghiệp từ trung cấp trở lên) bắt buộc phải xin Sở GDĐT nơi tham gia học tập bậc THPT để được cấp tài khoản đăng ký xét tuyển trên hệ thống chung của Bộ GDĐT (thời gian cấp tài khoản từ 10/7/2025 đến 20/7/2025)

- Kết thúc xét tuyển đợt 1, những thí sinh trúng tuyển theo phương thức xét học bạ khi đến trường làm thủ tục nhập học phải nộp bổ sung một bộ hồ sơ xét tuyển (**theo danh mục hồ sơ xét tuyển của đợt xét tuyển bổ sung**) để nhà trường đối chiếu kiểm tra.

*** Đợt xét tuyển bổ sung:**

Sau đợt xét tuyển đợt 1 (theo kế hoạch chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo), nếu còn chỉ tiêu, Nhà trường tổ chức các đợt xét tuyển bổ sung và **chỉ sử dụng phương thức xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (xét học bạ)**, cụ thể các đợt xét tuyển bổ sung như sau:

- Đợt 2: Nhận hồ sơ từ 01/9/2025 đến 12/9/2025. Xét tuyển ngày 13/9/2025
- Đợt 3: Nhận hồ sơ từ 01/10/2025 đến 10/10/2025. Xét tuyển ngày 11/10/2025
- Đợt 4: Nhận hồ sơ từ 01/11/2025 đến 28/11/2025. Xét tuyển ngày 01/12/2025
- Đợt 5: Nhận hồ sơ từ 16/12/2025 đến 24/12/2025. Xét tuyển ngày 26/12/2025

Điều kiện xét tuyển, Tiêu chí xét tuyển và Nguyên tắc xét tuyển: Như quy định đối với phương thức xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (xét học bạ) **Đợt 1** ở trên

Hồ sơ xét tuyển đợt bổ sung (xét học bạ) gồm:

- Phiếu đăng ký tuyển sinh Cao đẳng chính quy năm 2025 (*dành cho đối tượng tốt nghiệp THPT, có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên - mẫu 1*)
- Phiếu đăng ký xét tuyển Cao đẳng chính quy năm 2025 (*dành cho đối tượng tốt nghiệp THPT, có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên - mẫu 2*)
- Học bạ THPT hoặc tương đương (bản sao công chứng).
- Bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (bản sao công chứng) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời (đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2025).
- 02 Bằng tốt nghiệp và 02 bảng điểm từ trung cấp trở lên nếu có (bản sao công chứng).
- Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có ưu tiên).

Phương thức nộp hồ sơ:

Gửi chuyên phát nhanh hoặc nộp trực tiếp về địa chỉ: phòng Đào tạo - Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh Số 12A, đường Bình Than, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Điện thoại: 02223.856.413; 02223.855.329; Fax: 02223.827.270

6.2. Đối với tuyển sinh hệ cao đẳng vừa làm vừa học:

Chỉ sử dụng phương thức xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (xét học bạ)

- Đợt 1: Nhận hồ sơ sau 30 ngày kể từ khi Thông tin tuyển sinh được đăng trên trang thông tin điện tử của Trường. **Dự kiến xét tuyển ngày 27/6/2025.**

Sau xét tuyển đợt 1, nếu còn chỉ tiêu, Nhà trường tổ chức các đợt xét tuyển bổ sung, cụ thể các đợt xét tuyển bổ sung như sau:

- Đợt 2: Nhận hồ sơ từ 14/7/2025 đến 31/7/2025. Xét tuyển ngày 01/8/2025
- Đợt 3: Nhận hồ sơ từ 18/8/2025 đến 28/8/2025. Xét tuyển ngày 29/8/2025
- Đợt 4: Nhận hồ sơ từ 15/9/2025 đến 10/10/2025. Xét tuyển ngày 11/10/2025
- Đợt 5: Nhận hồ sơ từ 01/11/2025 đến 28/11/2025. Xét tuyển ngày 01/12/2025
- Đợt 6: Nhận hồ sơ từ 16/12/2025 đến 24/12/2025. Xét tuyển ngày 26/12/2025

Điều kiện xét tuyển:

+ Đối với đối tượng tốt nghiệp THPT, đối tượng có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên (không phải ngành đào tạo giáo viên): Tốt nghiệp THPT, Kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá trở lên) *hoặc* điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên, có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành, có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

+ Đối với đối tượng có bằng tốt nghiệp từ trung cấp sư phạm trở lên: Tốt nghiệp THPT, có bằng tốt nghiệp TCSP trở lên, có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành, có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

Tiêu chí xét tuyển: Xét theo điểm trung bình cả năm lớp 12 của các môn trong tổ hợp môn xét tuyển.

Tính điểm xét tuyển: Điểm xét tuyển (D_{XT}) là tổng điểm các môn (D_M) theo thang điểm 10 của tổ hợp môn xét tuyển, cộng với điểm ưu tiên đối tượng (D_{DT}), điểm ưu tiên khu vực (D_{KV}) theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành do Bộ GDĐT ban hành và được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

$$D_{XT} = D_M + D_{DT} + D_{KV}$$

Trong đó:

D_{XT} : Điểm xét tuyển

D_M : Tổng điểm các môn xét tuyển ($D_M = D_{M1} + D_{M2} + D_{M3}$ với D_{M1} , D_{M2} , D_{M3} là điểm trung bình cả năm lớp 12 của các môn trong tổ hợp môn xét tuyển).

D_{DT} : Điểm ưu tiên theo đối tượng

D_{KV} : Điểm ưu tiên theo khu vực

Nguyên tắc xét tuyển: Lấy điểm xét tuyển (D_{XT}) xét từ cao xuống đến hết chỉ tiêu.

Hồ sơ xét tuyển (xét tuyển theo kết quả học tập cả năm lớp 12) gồm:

- Phiếu đăng ký tuyển sinh Cao đẳng vừa làm vừa học năm 2025 (*dành cho đối tượng tốt nghiệp THPT, có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên - mẫu 3*)
- Phiếu đăng ký xét tuyển Cao đẳng vừa làm vừa học năm 2025 (*dành cho đối tượng tốt nghiệp THPT, có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên - mẫu 4*)
- Học bạ THPT hoặc tương đương (bản sao công chứng).
- Bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (bản sao công chứng) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời (đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2025).
- 02 Bằng tốt nghiệp và 02 bảng điểm từ trung cấp trở lên nếu có (bản sao công chứng).
- Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có ưu tiên).

Phương thức nộp hồ sơ:

Gửi chuyển phát nhanh hoặc nộp trực tiếp về địa chỉ: phòng Đào tạo - Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh Số 12A, đường Bình Than, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Điện thoại: 02223.856.413; 02223.855.329; Fax: 02223.827.270

7. Chính sách ưu tiên (Xét tuyển thẳng; ưu tiên xét tuyển)

Chính sách xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển trong tuyển sinh được thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Lưu ý: Người có bằng trung cấp ngành sư phạm loại giỏi trở lên; người có bằng trung cấp ngành sư phạm loại khá có ít nhất 02 năm làm việc theo chuyên ngành hoặc nghề đã được đào tạo được xét tuyển thẳng vào ngành Giáo dục Mầm non, trình độ cao đẳng.

8. Lệ phí xét tuyển, thi tuyển

Lệ phí xét tuyển đợt 1 theo kế hoạch chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo được thực hiện theo quy định hiện hành; Lệ phí xét tuyển các đợt bổ sung (đợt riêng) của Trường thực hiện thu 25.000đ/01 nguyện vọng.

9. Việc cơ sở đào tạo thực hiện các cam kết đối với thí sinh (Giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro, trách nhiệm giải quyết việc thí sinh được chuyển đến hoặc chuyển đi do sai sót trong tuyển sinh)

Nhà trường cam kết đối với thí sinh như sau:

- Cam kết tư vấn đối với thí sinh theo đúng quy chế tuyển sinh hiện hành, đúng trong Thông tin tuyển sinh của Trường đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.
- Cam kết giải quyết khiếu nại của thí sinh kịp thời đúng quy chế, đúng trong thông tin tuyển sinh.
- Cam kết không thay đổi chỉ tiêu quá lớn (quá 30%) giữa các phương thức xét tuyển trong các năm tuyển sinh liên kế.
- Cam kết tuyển đúng chỉ tiêu đối với các phương thức xét tuyển.
- Cam kết giữ ổn định các tổ hợp môn xét tuyển, nếu có thay đổi sẽ có thông báo để thí sinh có đủ thời gian lựa chọn.

10. Các nội dung khác (không trái với quy định hiện hành)

10.1. Thông tin trực hỗ trợ để giải đáp thắc mắc trong quá trình đăng ký xét tuyển trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2025:

Địa chỉ website của trường: www.cdspbacninh.edu.vn

Thông tin trực hỗ trợ để giải đáp thắc mắc:

STT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Điện thoại	Email
1	Ngô Duy Nam	TP Đào tạo	0912.428.437 0222.3855.329	ngoduynam@cdspbacninh.edu.vn
2	Trần Thúy Hằng	CV Đào tạo	0986.548.590	thuyhanggvcdsp@gmail.com
3	Nguyễn Thế Cường	CV Đào tạo	0378.567.688	cuongcan2000@gmail.com

10.2. Danh mục ngành/chương trình được phép đào tạo

T T	Trình độ đào tạo	Mã ngành xét tuyển	Tên ngành xét tuyển	Hình thức đào tạo	Số văn bản quy định	Ngày tháng năm ban hành văn bản	Số văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gần nhất)	Ngày tháng năm ban hành văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gần nhất)	Cơ quan có thẩm quyền cho phép	Năm bắt đầu đào tạo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1.	Cao đẳng	51140201	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Số 2089/QĐ- BGD&ĐT -ĐH	02/5/2001	33/QĐ- BGDĐT	05/01/2011	Bộ GDĐT	2001
2.	Cao đẳng	51140201	Giáo dục Mầm non	VLVH	5707/ĐH	08/7/2003			Bộ GDĐT	2003
3.	Cao đẳng	51140201	Giáo dục Mầm non	Liên thông từ TC	1196/QĐ- BGDĐT	09/3/2007			Bộ GDĐT	2007

11. Thông tin về tuyển sinh của 2 năm gần nhất

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành/nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Phương thức tuyển sinh	Năm 2024			Năm 2023			Ghi chú
						Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/Thang điểm xét	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/Thang điểm xét	
1	CQ100	Giáo dục Mầm non	51140201	Giáo dục Mầm non	Xét tuyển kết quả thi TN THPT (Tổ hợp: C00 hoặc D01)	87	68	24.0/30.0	87	69	17.0/30.0	Hệ chính quy
2	CQ200	Giáo dục Mầm non	51140201	Giáo dục Mầm non	Xét tuyển kết quả học tập cả năm lớp 12 (Tổ hợp: C00 hoặc D01)	213	226	23.43/30.0	213	227	19.5/30.0	Hệ chính quy
3	VLVH200	Giáo dục Mầm non	51140201	Giáo dục Mầm non	Xét tuyển kết quả học tập cả năm lớp 12 (Tổ hợp: C00 hoặc D01)	150	150	18.0/30.0	150	138	18.0/30.0	Hệ VLVH

*** Nơi nhận:**

- Bộ GDĐT (b/c);
- Sở GDĐT (b/c);
- LĐ Trường (c/đ);
- Các đơn vị (t/h);
- Website Trường;
- Lưu VT, ĐT.

Cán bộ tuyển sinh

(Ghi rõ họ tên, số điện thoại liên hệ, địa chỉ Email)

Họ tên: Ngô Duy Nam

Điện thoại: 0912428437

Email: ngoduynam@cdsphacninh.edu.vn

Bắc Ninh, ngày 09 tháng 5 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG – CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

TS. Nguyễn Hữu Tuyển

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CĐSP BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÍ TUYỂN SINH CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2025

(Dành cho thí sinh xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT)

ĐỢT XÉT TUYỂN:

1. Số phiếu: (Cán bộ thu hồ sơ ghi).....

2. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển

3. Tên trường đăng ký tuyển sinh: TRƯỜNG CĐSP BẮC NINH; Mã trường: C19

4. Ngành dự tuyển: GIÁO DỤC MẦM NON ; Mã ngành: 51140201

5. Họ, chữ lót và tên của thí sinh: (viết đúng theo giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

.....

6. Ngày, tháng, năm sinh:

(nếu ngày, tháng nhỏ hơn 10 ghi số 0 ở ô đầu)

Ngày

tháng

năm

7. Dân tộc: (ghi bằng chữ vào kẻ chấm).....

8. Hộ khẩu thường trú: (ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố))

Mã tỉnh Mã huyện

9. Nơi tốt nghiệp THPT {ghi rõ tên trường và địa chỉ nơi trường đóng: xã (phường);huyện (quận),

tỉnh (thành phố) vào đường kẻ chấm và ghi mã tỉnh nơi trường đóng, mã trường vào ô}

Mã tỉnh

Mã trường

10. Trong 3 năm học THPT học ở khu vực nào lâu hơn thì khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó:

KV1, KV2-NT, KV2, KV3.

11. Thuộc đối tượng ưu tiên nào thì khoanh tròn vào ký hiệu của đối tượng đó:

(01, 02, 03, 04, 05, 06, 07. Sau đó ghi ký hiệu vào 2 ô, nếu không thuộc diện ưu tiên thì để trống)

12. Năm tốt nghiệp THPT (ghi đủ 4 số của năm tốt nghiệp vào ô)

13. Giấy CMTND/CCCD: (ghi mỗi số vào một ô)

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

14. Khi cần báo tin cho ai, theo địa chỉ nào:.....

.....Điện thoại (nếu có).....

Tôi xin cam đoan những lời khai trong bản này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ghi chú: Sau ngày xét tuyển, mọi yêu cầu sửa đổi bổ sung nội dung lời khai sẽ không được chấp nhận

Ngày tháng năm 2025

Chữ kí của thí sinh

Xác nhận

Người khai phiếu này đang học lớp..... trường.....

hoặc đang công tác ại cơ quan, đơn vị.....

Hoặc đang thường trú tại phường,xã.....

(Tuỳ theo đối tượng thí sinh, đề nghị Hiệu trưởng các trường (đối với HS đang học), Thủ trưởng cơ quan, đơn vị (đối với cán bộ, nhân viên, công an, quân nhân đang làm việc, phục vụ) hoặc Chính quyền địa phương (đối với thí sinh tự do đang cư trú tại địa phương) xác nhận, kí tên và đóng dấu (chỉ đóng một dấu có phân giáp lại trên ảnh).

Ngày tháng năm 2025

Kí xác nhận và đóng dấu (ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐĂNG KÍ XÉT TUYỂN
CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2025**

(Dành cho thí sinh xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT)

Đợt xét tuyển:

Họ và tên thí sinh:

Mã hồ sơ (người thu hồ sơ ghi phần này):.....

Ngày, tháng, năm sinh:

Số CMTND/CCCD:.....

Địa chỉ nhận giấy báo trúng tuyển:.....

.....

Số điện thoại liên hệ:.....

Đăng kí xét tuyển vào: Trường CĐSP Bắc Ninh; Mã trường: C19

Khu vực tuyển sinh:

Đối tượng ưu tiên tuyển sinh:

Có bằng TN từ TC (không phải ngành đào tạo giáo viên) trở lên:

Có bằng TN từ TCSP trở lên:

NGUYỄN VỌNG ĐĂNG KÍ

Ngành: **GIÁO DỤC MẦM NON**; Mã ngành: 51140201

Tổ hợp môn dùng để xét tuyển:....., trong đó:

Điểm trung bình cả năm lớp 12 môn 1 (môn):

Điểm trung bình cả năm lớp 12 môn 2 (môn.....):

Điểm trung bình cả năm lớp 12 môn 3 (môn.....):

....., ngày tháng năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÍ

(kí, ghi rõ họ tên)

Lưu ý:

1. Khu vực tuyển sinh: điền một trong các mã KV1, KV2-NT, KV2 hoặc KV3 tương ứng với khu vực ưu tiên của mình;
2. Tổ hợp môn dùng để xét tuyển: Ghi một trong các tổ hợp môn **C00 (Văn , Sử , Địa) ; D01 (Toán , Văn, Anh)** ghi điểm trung bình cả năm lớp 12.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CĐSP BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÍ TUYỂN SINH CAO ĐẲNG VỪA LÀM VỪA HỌC NĂM 2025

(Dành cho thí sinh xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT)

ĐỢT XÉT TUYỂN:

1. Số phiếu: (Cán bộ thu hồ sơ ghi).....

2. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển

3. Tên trường đăng ký tuyển sinh: TRƯỜNG CĐSP BẮC NINH; Mã trường: C19

4. Ngành dự tuyển: GIÁO DỤC MẦM NON ; Mã ngành: 51140201

5. Họ, chữ lót và tên của thí sinh: (viết đúng theo giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

.....

6. Ngày, tháng, năm sinh:

(nếu ngày, tháng nhỏ hơn 10 ghi số 0 ở ô đầu)

Ngày

tháng

năm

7. Dân tộc: (ghi bằng chữ vào kẻ chấm).....

8. Hộ khẩu thường trú: (ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)

Mã tỉnh Mã huyện

9. Nơi tốt nghiệp THPT {ghi rõ tên trường và địa chỉ nơi trường đóng: xã (phường);huyện (quận),

tỉnh (thành phố) vào đường kẻ chấm và ghi mã tỉnh nơi trường đóng, mã trường vào ô}

Mã tỉnh

Mã trường

10. Trong 3 năm học THPT học ở khu vực nào lâu hơn thì khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó:

KV1, KV2-NT, KV2, KV3.

11. Thuộc đối tượng ưu tiên nào thì khoanh tròn vào ký hiệu của đối tượng đó:

(01, 02, 03, 04, 05, 06, 07. Sau đó ghi ký hiệu vào 2 ô, nếu không thuộc diện ưu tiên thì để trống)

12. Năm tốt nghiệp THPT (ghi đủ 4 số của năm tốt nghiệp vào ô)

13. Giấy CMTND/CCCD: (ghi mỗi số vào một ô)

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

14. Khi cần báo tin cho ai, theo địa chỉ nào:.....

.....Điện thoại (nếu có).....

Tôi xin cam đoan những lời khai trong bản này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ghi chú: Sau ngày xét tuyển, mọi yêu cầu sửa đổi bổ sung nội dung lời khai sẽ không được chấp nhận

Ngày tháng năm 2025

Chữ kí của thí sinh

Xác nhận

Người khai phiếu này đang học lớp.....

trường.....

hoặc đang công tác ại cơ quan, đơn vị.....

.....

Hoặc đang thường trú tại phường,xã.....

.....

(Tuỳ theo đối tượng thí sinh, đề nghị Hiệu trưởng các trường (đối với HS đang học), Thủ trưởng cơ quan, đơn vị (đối với cán bộ, nhân viên,công an, quân nhân đang làm việc, phục vụ) hoặc Chính quyền địa phương (đối với thí sinh tự do đang cư trú tại địa phương) xác nhận, kí tên và đóng dấu (chỉ đóng một dấu có phân giáp lại trên ảnh).

Ngày tháng năm 2025

Kí xác nhận và đóng dấu (ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐĂNG KÍ XÉT TUYỂN
CAO ĐẲNG VỪA LÀM VỪA HỌC NĂM 2025**

(Dành cho thí sinh xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT)

Đợt xét tuyển:

Họ và tên thí sinh:

Mã hồ sơ (người thu hồ sơ ghi phần này):.....

Ngày, tháng, năm sinh:

Số CMTND/CCCD:.....

Địa chỉ nhận giấy báo trúng tuyển:.....

.....

Số điện thoại liên hệ:.....

Đăng kí xét tuyển vào: Trường CĐSP Bắc Ninh; Mã trường: C19

Khu vực tuyển sinh:

Đối tượng ưu tiên tuyển sinh:

Có bằng TN từ TC (không phải ngành đào tạo giáo viên) trở lên:

Có bằng TN từ TCSP trở lên:

NGUYỄN VỌNG ĐĂNG KÍ

Ngành: **GIÁO DỤC MẦM NON**; Mã ngành: 51140201

Tổ hợp môn dùng để xét tuyển:....., trong đó:

Điểm trung bình cả năm lớp 12 môn 1 (môn):

Điểm trung bình cả năm lớp 12 môn 2 (môn.....):

Điểm trung bình cả năm lớp 12 môn 3 (môn.....):

....., ngày tháng năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÍ

(kí, ghi rõ họ tên)

Lưu ý:

1. Khu vực tuyển sinh: điền một trong các mã KV1, KV2-NT, KV2 hoặc KV3 tương ứng với khu vực ưu tiên của mình;
2. Tổ hợp môn dùng để xét tuyển: Ghi một trong các tổ hợp môn **C00 (Văn , Sử , Địa) ; D01 (Toán , Văn, Anh)** ghi điểm trung bình cả năm lớp 12.